

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 233 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 11-I : Sự đầy đầy ân huệ - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **Danh** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - *onoma*, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bổn tánh, Uy quyền, Danh (Họ của tên)*;

Trong các bài trước chúng ta đã học về Danh của Đức Giê-hô-va, nghĩa là Danh của Đức Chúa Cha mà Ngài đã tỏ ra cho Môi-se biết, mà ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh** trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp, đó là *Bổn tánh, Sự Tôn trọng, Uy-quyền, Thanh Danh (Họ của tên)*.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, 6 & 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Chữ **Danh** - the name^{H8034} được chép trong câu 3 trên, đó là chữ שֵׁם - *shem*, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Danh, thanh danh, sự vinh hiển, sự tôn trọng*,

Như vậy, ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh**, cả trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), đó là *Danh xưng (họ của tên), Bổn tánh, Sự tôn trọng, Sự vinh hiển; Quyền phép, uy quyền, quyền thế*;

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm tiếp các ý nghĩa của sự **and abundant^{H7227} in goodness^{H2617}** - *dư dật những sự tốt lành* (bản dịch tiếng Việt chép là *đầy đầy ân huệ!*) theo thứ tự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về các bốn tánh của Ngài.

Chữ **dư dật** - abundant^{H7227} (bản tiếng Việt chép là **đầy đầy**) trong Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ רַב - rab, số 7227 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất nhiều, nhiều vô kể, phong phú, thừa thãi, dư dật, vô số*;

Chữ **những sự tốt lành** - goodness^{H2617} (bản dịch tiếng Việt chép là **ân huệ**!) chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ חֶסֶד - checed, số 2617 ra từ chữ חָסַד - chacad, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, lòng tốt, sự tử tế, sự ân cần, lòng hào hiệp*;

Chúng ta đang học các ý nghĩa của sự **dư dật những sự tốt lành** - and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} (bản dịch tiếng Việt chép là **đầy đầy ân huệ**!) theo thứ tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về Danh của Ngài và chúng ta đã và đang suy gẫm những sự tốt lành mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người chúng ta trên trái đất này trong bảy ngày của cuộc sáng thế.

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng suy gẫm về sự rất tốt lành mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về công việc mà Ngài làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặt dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Sáng thế ký 1 câu 26 & 27, Lời Chúa chép: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

וַיִּרְדּוּ בְרֵגֶת הָיִם וּבְעוֹף הַשָּׁמַיִם וּבַבְּהֵמָה וּבְכָל-הָאָרֶץ וּבְכָל-הָרֶמֶשׂ עַל-הָאָרֶץ: בְּצֶלֶם אֱלֹהִים בָּרָא אֹתוֹ זָכָר וּנְקֵבָה בָּרָא אֹתָם: וַיֹּאמֶר אֱלֹהִים נַעֲשֶׂה אָדָם בְּצֶלְמֵנוּ כְּדִמוּתֵנוּ בְּצֶלֶם אֱלֹהִים | אֶת-הָאָדָם | : Genesis 1:26-27 (Bản BHS Hebrew Old Testament 4th Edition).

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}; and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán:** Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người giống như ảnh tượng Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên người nam (giống đực) và người nữ (giống cái).

Chữ **làm nên** - make^{H6213} chép trong câu 26 trên, đó là chữ עָשָׂה - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm, tạo thành, tạo nên, rập theo khuôn mẫu, hoàn thành, làm xong, sắp đặt, sửa soạn*;

Chữ **loài người** - man^{H120} chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, bản chất con người, trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ*;

Chữ **ảnh tượng** - image^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ צֶלֶם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình ảnh, vật giống hệt bản gốc, vật giống như tạc, bóng của hình*;

Chữ **giống như** (bản Kinh-Thánh tiếng Việt thiếu chữ này) - likeness^{H1823} chép trong câu 26 này, đó là chữ דְּמוּת - demuwth, số 1823 ra từ chữ דָּמָה - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giống hệt như*

bản chính, chân dung, giống như tạc;

Chữ **quản trị - have dominion**^{H7287} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực thống trị, quyền thế, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, quyền chinh phục, quyền bắt phải khuất phục, sự vượt trội hơn;*

Chữ **cá - the fish**^{H1710} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **דָּגָה** - **dagah**, số 1710 ra từ chữ **דָּגָה** - **dagah**, số 1711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cá, để tăng trưởng, để phát triển, để sanh sôi nảy nở ra thêm số lượng;*

Chữ **biển - the seas**^{H3220} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **יָם** - **yam**, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *biển, sông lớn, tiếng gầm rống, tiếng la hét om sòm;*

Chữ **các loài chim - fowl**^{H5775} chép trong câu 26 trên đó là chữ **עוֹפִי** - **owph**, số 5775 và chữ **עוֹפִי** - **uwph**, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., bay vòng quanh, bay xa, bay lượn, khiến cho bay biến đi; chiếu ánh sáng vào, chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, tấm màn che, chỗ ẩn núp, che chở, bảo vệ;*

Chữ **trời - the air**^{H8064} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **שָׁמַיִם** - **shamayim**, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bầu trời, khoảng không gian trong bầu trời mà mắt có thể thấy được;*

Chữ **loài súc vật - the cattle**^{H929} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **בְּהֵמָה** - **behemah**, số 929 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thú vật, thú nuôi, gia súc, các loài động vật hoang dã;*

Chữ **loài côn trùng bò - creeping**^{H7431} **thing** chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רֶמֶשׁ** - **remes**, số 7431 ra từ chữ **רֶמֶשׁ** - **ramas**, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài bò sát, loài vật di chuyển bằng cách trườn, bò, sự ghê rợn, sự khiếp đảm, sự hãi hùng, sự đi rón rén;*

Chữ **dựng nên - created**^{H1254} chép trong câu 27 trên, đó là chữ **בָּרָא** - **bara**, số 1254 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo nên, tạo thành, sự sắp xếp, tạo thành hình dạng, gây ra, làm ra;*

Chữ **người nam - male**^{H2145} chép trong câu 27 trên đó là chữ **זָכָר** - **zakar**, số 2145 ra từ chữ **זָכָר** - **zakar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, đàn ông, giống đực, để ghi nhớ, để triệu hồi, để nhắc cho tâm trí nhớ, để nhớ đến, để nhắc nhở, để lưu tâm đến;*

Chữ **người nữ - female**^{H5347} chép trong câu 27 trên, đó là chữ **נִקְבָּה** - **neqebah**, số 5347 ra từ chữ **נִקְבָּה** - **naqab**, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con gái, đàn bà, giống cái, để đâm, để chọc, để chích, để xuyên qua bằng gai, bằng kim, để khoan, để soi, để khoét, để đục thủng, người hay quấy rầy, làm buồn, để chỉ định, để chửi rủa sả, để báng bổ, để châm chích, để bày tỏ ra, là cái dùi, cái gai;*

Thần của Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên loài người chúng ta cũng như Ngài đã tạo nên các thiên binh, các thiên sứ của Ngài, như Lời Chúa đã chép.

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi-Thiên 33:6: **Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên các thiên binh, thiên sứ của Ngài ở trên thiên đàng khác với mục đích Ngài tạo nên loài người ở trên trái đất này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về mục đích Ngài tạo dựng nên loài người trên đất này, ấy là để quản trị công việc do tay Ngài tạo dựng nên trên đất này.

Thi Thiên 103:20: **Hỡi các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, là các đấng có sức lực làm theo mạng lệnh Ngài, hay vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va!**

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Thi-Thiên 8:4-8: **Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò,**

đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển.

Lời Chúa đã tỏ ra cho chúng ta thấy cả thuộc thể và thuộc linh khi Ngài tạo nên loài người khác với các thiên sứ của Ngài, đó là thiên sứ chỉ có một giống mà thôi, nhưng loài người thì có giống đực và giống cái mà khi nói đến loài người (A-đam) là nói đến một tạo vật có hình ảnh, có bản chất giống hết như Đức Chúa Trời.

Câu 27 chép: **Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: **Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người giống như ảnh tượng của chính Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên người nam (giống đực) và người nữ (giống cái).**

Câu 27 nhấn mạnh về ảnh tượng của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua loài người, không chỉ tỏ ra trong giống đực mà còn được tỏ ra ở trong giống cái. Điều này không nói về người nữ trong thuộc thể, nhưng nói về tâm linh loài người, tức là A-đam, ở trong thân thể của người nữ cũng mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời nữa.

Cũng một lẽ đó, thân thể xác thịt của loài người được gọi là giống cái thì trong thân thể đó cũng có ảnh tượng của Đức Chúa Trời và như vậy, thân thể xác thịt của người nam và thân thể xác thịt của người nữ đều mang một giá trị là giống cái và có cùng một tác dụng làm công cụ cho tâm linh loài người (A-đam), đó là: **để bày tỏ ra những sự mà A-đam, tức là loài người, là tâm linh của loài người muốn làm, muốn nói, muốn thực hành.** Trong khi tâm linh của loài người (A-đam) chỉ có một công việc duy nhất phải làm, đó là **để trở nên đở**, hay còn có nghĩa là: **để bày tỏ huyết, bày tỏ sự sống,**

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng đều được Đức Giê-Hô-Va đặt tên và dù có nhiều thiên sứ nhưng mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên các thiên sứ đó là để họ hầu việc Ngài và làm theo các mạng lệnh của Ngài và các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va luôn có nhiệm vụ hầu việc, phục vụ Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu. Bất cứ một thiên sứ nào không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, không giữ thức bậc mình, không gìn giữ sự thánh khiết, thì thiên sứ đó sẽ bị loại bỏ và sẽ bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét.

Khi chúng ta nhìn vào ý nghĩa gốc của Lời Đức Chúa Trời tỏ ra về thân thể xác thịt của loài người, tức là loài được gọi là **giống cái - female**^{H5347} chép trong câu 27 trên, đó là chữ נִקְבָּה - neqebah, số 5347 ra từ chữ נֶקֶב - naqab, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, đàn bà, giống cái, để đâm, để chọc, để chích, để xuyên qua bằng gai, bằng kim, để khoan, để soi, để khoét, để đục thủng; người hay quấy rầy, làm buồn người ta, để chỉ định, để chửi rửa sả, để báng bổ, để châm chích, để bày tỏ ra, là cái dùi, cái gai;**

Chúng ta thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước sự hay chết của thân thể được tạo nên bằng bụi đất này, dù Đức Giê-Hô-Va đã trực tiếp dùng tay Ngài để lấy bụi đất mà nắn nên thân thể xác thịt của loài người.

Điều đó cho chúng ta thấy trong ý nghĩa thuộc thể, thì dù trái đất đã được giải cứu ra khỏi quyền lực của nước biển và được mặt trời soi chiếu ánh sáng vào, nhưng thời gian mặt trời soi chiếu vào cũng bằng với thời gian các vì sao và mặt trăng soi chiếu vào trái đất vậy, trong khi tự trái đất không thể điều khiển mình để có thể tiếp nhận ánh sáng của mặt trời nhiều hơn, vì thế cho nên trái đất không thể tự giải cứu chính mình ra khỏi những sự ảnh hưởng của môi trường mà nó phải chịu.

Trong ý nghĩa thuộc linh nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, thì tất cả tâm linh loài người sống trên đất này đều phải chịu đựng sự hay chết của xác thịt mình, ngay cả những người khi còn đang nằm trong bụng mẹ đã nhận được sự chúc phước của cha, mẹ mình và được dâng cho Đức Chúa Trời ngay khi được sanh ra, thì bản thân người đó vẫn phải chịu sự ảnh hưởng của môi trường sống chung quanh mình, tức là sống giữa thế gian này và người ta phải chịu tất cả mọi sự chung quanh mình tác động đến sự nghe, sự nhìn, sự ngửi, sự va chạm trong cuộc sống hằng ngày, cũng như trái đất mỗi ngày đều phải chịu ánh sáng của mặt trời, hoặc mặt trăng và các vì sao chiếu vào vậy.

Chính thân thể xác thịt của loài người là một tạo vật gây khó chịu, gây buồn phiền cho tâm linh loài người nhiều hơn những sự xảy ra chung quanh sự sống của loài người trên đất này, vì theo ý nghĩa của gốc chữ mà bản tiếng Việt chép là **người nữ (gống cái, đàn bà)** thì thân thể đó là **con gái, đàn bà, giống cái, để đâm, để chọc, để chích, để xuyên qua bằng gai, bằng kim, để khoan, để soi, để khoét, để đục thủng, người hay quấy rầy, làm buồn, để chỉ định, để chửi rửa sả, để báng bổ, để châm chích, để bày tỏ ra, là cái dùi, cái gai** đối

với tâm linh của mỗi người vậy.

Một câu hỏi người ta có thể thắc mắc rằng, *nếu tâm linh (A-đam) loài người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo một tiêu chuẩn mà không có một tiêu chuẩn nào khác có thể so sánh được và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết trước những sự hay chết và bất toàn của thân thể bằng bụi đất sẽ gây bất lợi cho tâm linh của loài người, vậy thì tại sao Ngài lại không chọn một chất liệu nào khác và tốt hơn là bụi đất để dùng làm thân thể cho loài người (A-đam) hầu cho loài người được an toàn khi sống trên trái đất này?*

Trước hết trong mọi sự, chúng ta phải ngợi khen Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên chúng ta, nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên tâm linh chúng ta giống hệt như ảnh tượng của Ngài và các Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hiệp một để tạo nên chúng ta theo ảnh tượng Ngài và Ngài đã quyết định đặt chúng ta (*là tâm linh - A-đam*) vào trong thân thể xác thịt được nắn nên bằng bụi đất của trái đất này, để thay Ngài quản trị công việc do tay Ngài tạo nên, ấy là vì Ngài muốn chúng ta được đồng cai trị với Ngài.

Trước hết chúng ta hãy nhìn vào muôn vật do Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, chẳng có một tạo vật nào tự nuôi được chính mình bằng sức riêng mình, vì hết thảy sự sống của các tạo vật đó đều phụ thuộc vào Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và chính Ngài là Đấng duy nhất nuôi dưỡng hết thảy muôn vật đó.

Thi-Thiên 104:1-35: **Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, Chúa thật lớn lạ kỳ. Mặc sự sang trọng và oai nghi! Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng khác nào bằng cái áo, giương các tầng trời ra như cái trại. Ngài chấp các đòn tay của phòng cao Ngài trong các nước, dùng mây làm xe Ngài, và đi bước trên cánh gió. Ngài dùng gió làm sứ Ngài, Ngọn lửa làm tôi tớ Ngài. Ngài sáng lập đất trên các nền nó; Đất sẽ không bị rung động đến đời đời. Chúa lấy vực sâu bao phủ đất như bằng cái áo, nước thì cao hơn các núi. Chúa hăm dọa, nước bèn giạt lại; Nghe tiếng sấm Chúa, nước lật đật chạy trốn. Núi lở lên, trũng sụp sâu xuống chốn mà Chúa đã định cho nó. Chúa định chân cho nước để nước không hề qua khỏi, không còn trở lại ngập đất nữa. Ngài khiến các suối phun ra trong trũng, nó chảy giữa các núi. Nhờ các suối ấy hết thảy loài thú đồng được uống; Các lừa rừng giải khát tại đó. Chim trời đều ở bên các suối ấy, trỗi tiếng nó giữa nhánh cây. Từ phòng cao mình, Ngài tưới các núi; Đất được đầy dẫy bông trái về công việc Ngài. Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, cây cối để dùng cho loài người, và khiến thực vật sanh ra từ nơi đất. Rượu nho, là vật khiến hưng chí loài người, và dầu để dùng làm mặt mày sáng rỡ, cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người. Cây cối Đức Giê-hô-va được đầy mỡ nhựa, tức là cây hương nam tại Li-ban mà Ngài đã trồng, là nơi loài chim đóng ổ nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm chỗ ở của nó. Các núi cao là nơi ở của dê rừng; Hòn đá là chỗ ẩn núp của chuột đồng. Ngài đã làm nên mặt trăng để chỉ thời tiết; Mặt trời biết giờ lặn. Chúa làm sự tối tăm, và đêm bèn đến; Khi ấy các thú rừng đi ra; Những sư tử tơ gặm hết về miếng mồi, và cầu xin Đức Chúa Trời đồ ăn chúng nó. Mặt trời mọc lên, chúng nó bèn rút về, nằm trong hang chúng nó. Bấy giờ loài người đi ra, đến công việc mình, và làm cho đến chiều tối. Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài nhiều biết bao! Ngài đã làm hết thảy cách khôn ngoan; Trái đất đầy dẫy tài sản Ngài. Còn biển lớn và rộng mọi bề nầy! Ở đó sanh động vô số loài vật nhỏ và lớn. Tại đó tàu thuyền đi qua lại, cũng có lê-vi-a-than mà Chúa đã nắn nên dạng giỡn chơi nơi đó. Hết thảy loài vật nầy trông đợi Chúa, hầu cho Chúa ban đồ ăn cho chúng nó theo giờ. Chúa ban cho chúng nó, chúng nó nhận lấy; Chúa xòe tay ra, chúng nó được no nê vật tốt. Chúa giấu mặt, chúng nó bèn bối rối, Chúa lấy hơi thở chúng nó lại, chúng nó bèn tắt chết, và trở về bụi đất. Chúa sai Thần Chúa ra, chúng nó được dựng nên; Chúa làm cho mặt đất ra mới. Nguyên sự vinh hiển Đức Giê-hô-va còn đến mãi mãi; Nguyên Đức Giê-hô-va vui vẻ về công việc Ngài. Ngài nhìn đất, đất bèn rung động; Ngài rờ đến núi, núi bèn lên khói. Hễ tôi sống bao lâu, tôi sẽ hát xướng cho Đức Giê-hô-va bấy lâu; Hễ tôi còn chừng nào, tôi sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời tôi chừng nầy. Nguyên sự suy gẫm tôi đẹp lòng Ngài; Tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va. Nguyên tội nhân bị diệt mất khỏi đất, và kẻ ác chẳng còn nữa. Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!**

Thi-Thiên 145:13-20: **Nước Chúa là nước có đời đời, Quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ**

những kẻ yêu mến Ngài, song hủy diệt những kẻ ác.

Tất cả các tạo vật đều ngửa trông Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho được sự sống và ngay cả các thiên sứ ở trên thiên đàng cũng vậy, họ không thể tự tạo nên mình và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nuôi dưỡng hết thảy số thiên sứ của Ngài trên thiên đàng cho đến đời đời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống của muôn vật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và Ngài đã đặt loài người vào trong thân thể bằng bụi đất để chính tâm linh (*loài người*) thực hành sự **quản trị** (**have dominion**^{H7287}) đất, chứ không phải là để sống trên đất này. Chữ **quản trị** đó là chữ **רָדָה** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực thống trị, quyền, quyền thế, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, quyền chinh phục, quyền bắt phải khuất phục, vượt trội hơn;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên để loài người được hưởng quyền kế tự Đấng đã tạo nên mình, thì loài người phải thi hành mọi sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và qua việc vâng phục và làm theo mạng lệnh của Đấng đã tạo nên mình mà loài người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không tạo nên loài người để loài người được sống trên đất này và chúng ta không tìm thấy mục đích này được chép trong Kinh-Thánh, vì ngay từ khi loài người chưa được tạo dựng nên, thì trong Đức Chúa Trời, ý tưởng của Ngài đã định rằng, các Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ **làm nên loài người như hình Ngài và theo tượng Ngài, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Qua tiên tri Ma-la-chi, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết mục đích Ngài chỉ tạo nên một người (*A-đam*) ấy là để tìm một dòng dõi thánh.

Ma-la-chi 2:15: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với sự cứu chuộc mà Ngài đã ban cho họ, đó là họ phải là một dòng dõi thánh và là một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-8: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.**

Kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an (*Y-sơ-ra-ên tiến vào xứ Ca-na-an năm 1406 B.C.*) và kể từ sau khi Giô-suê qua đời, dân Y-sơ-ra-ên đã không còn vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va như họ đã hứa, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã trừng phạt họ. Vào năm 586 B.C. thành Giê-ru-sa-lem bị vây hãm và bị phá huỷ bởi quân đội Ba-by-lôn. Dân Giu-đa đã bị bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn cho tới năm 538 B.C, dân Giu-đa mới được tự do trở về Giê-ru-sa-lem và tới năm 536 B.C. dân Giu-đa khởi xây lại đền thờ của Đức Giê-Hô-Va tại Giê-ru-sa-lem cho tới năm 458 B.C, tức là 948 năm kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an, thầy tế lễ E-xơ-ra đã sợ hãi khi ông nhìn thấy công việc mà dân Giu-đa đã làm trong xứ Ca-na-an kể từ khi họ vào nhận lấy xứ (năm 1406 B.C.) so chiếu với Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va.

E-xơ-ra 9:1-15: **Sau các việc đó, các quan trưởng đến gần nói với ta rằng: Dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, và người Lê-vi chẳng có phân rẽ với các dân tộc của xứ này; họ bắt chước theo sự gớm ghiếc của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, dân Am-môn, dân Mô-áp, dân Ê-díp-tô, và dân A-mô-rít. Vì chúng có lấy những con gái họ làm vợ của mình, và làm vợ con trai mình. Dòng dõi thánh đã pha lộn như vậy với dân tộc của các xứ này; thật các trưởng và quan cai vốn là kẻ đầu phạm tội đường ấy. Khi ta nghe các lời ấy, ta bèn xé áo trong và áo tối mình, nhổ tóc đầu và lông râu, rồi ngồi buồn bã. Những người vâng kính các lời phán Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đều hiệp lại chung quanh ta, sợ hãi**

về tội trọng của các người đã bị bắt làm phu tù được về có phạm; còn ta ngồi kinh-hoảng cho đến khi dâng của lễ buổi chiều. Đến giờ dâng của lễ buổi chiều, ta đứng dậy khỏi nơi khổ nhục mình, áo trong và áo tối ta xé rách; ta quỳ gối xuống, giơ tay ra hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, mà thưa với Ngài rằng: Ô, Đức Chúa Trời tôi! tôi hổ ngươi thẹn mặt, chẳng dám ngước mặt lên Ngài, là Đức Chúa Trời tôi; vì gian ác chúng tôi đã thêm nhiều quá đầu chúng tôi, và tội chúng tôi cao lớn tận trời. Từ ngày tổ phụ chúng tôi cho đến ngày nay, chúng tôi đã cực-cùng phạm tội; vì cố tội ác mình, nên chúng tôi, các vua chúng tôi, và những thầy tế lễ chúng tôi, đều bị phó vào tay các vua những xứ, bị gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp giết, và bị sỉ nhục, y như điều đó đã có ngày nay. Song bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi tạm làm ơn cho chúng tôi, để một phần dư lại của chúng tôi thoát khỏi, và ban cho chúng tôi một cái đình ở trong chỗ thánh này; hầu cho Đức Chúa Trời chúng tôi soi sáng con mắt chúng tôi và khiến cho chúng tôi ở giữa sự nô lệ mình được dấy lên một chút. Vì chúng tôi vốn là kẻ nô lệ; nhưng Đức Chúa Trời của chúng tôi không từ bỏ chúng tôi trong sự nô lệ chúng tôi. Ngài đã khiến cho chúng tôi được ơn trước mặt các vua Phe-rơ-sơ, hầu ban cho chúng tôi sự dấy lên dựng cất lại đền của Đức Chúa Trời chúng tôi và xây lên lại những nơi hư nát của nó, cùng ban cho chúng tôi một nơi ở tại trong xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! sau những điều đó, chúng tôi sẽ nói làm sao? Vì chúng tôi đã lìa bỏ những điều răn. Ngài đã cậy các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán dạy chúng tôi, rằng: Xứ mà các người sẽ vào dựng nhận lấy đó, là một xứ bị ô uế tại sự ô uế của các dân tộc nó, và tại sự gớm ghiếc của chúng nó đã làm cho xứ ấy đầy dẫy từ đầu này chí đầu kia. Vì vậy, cho nên chớ gả con gái các người cho con trai chúng nó, và đừng cưới con gái họ cho con trai của các người; chớ hề tìm kiếm sự thịnh lợi hoặc sự bình an của chúng nó, để các người trở nên mạnh dạn, ăn hoa lợi của xứ, và để nó lại cho các con trai mình làm cơ nghiệp đời đời. Vả, sau những tai họa đã giáng trên chúng tôi, tại các sự hành ác và tội trọng của chúng tôi, mà lại, hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! thật Chúa chẳng có phạt chúng tôi cho đáng như tội chúng tôi, và đã ban cho chúng tôi được phần sót lại dường này; vậy có lẽ nào chúng tôi lại phạm các điều răn của Chúa nữa, kết bạn với các dân tộc vẫn làm những sự gớm ghiếc này sao? Vậy thì cơn thịnh nộ Chúa há sẽ chẳng nổi lên cùng chúng tôi, tiêu diệt chúng tôi, đến nỗi chẳng còn phần sót lại, cũng không ai thoát khỏi hay sao? Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa vốn là công bình; còn chúng tôi, chỉ một số ít người được thoát khỏi, như đã thấy ngày nay: nay chúng tôi ở trước mặt Chúa, mắc tội lỗi nhiều; nhân đó, chẳng ai có thể đứng nổi trước mặt Ngài.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn tất cả mọi sự cho công việc tìm một dòng dõi thánh cho Ngài ngay từ lúc ban đầu kể từ ngày đầu tiên của cuộc sáng thế. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu kín sự mầu nhiệm của công việc tìm một dòng dõi thánh khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt và ngay cả quyền lực của ma quỷ cũng không thể biết được và cũng vì sự giữ bí mật này mà Đức Giê-Hô-Va cũng tìm ra được những kẻ vô tín ngay trong hàng ngũ những người được gọi là tuyển dân của Ngài, hoặc trong dân Y-sơ-ra-ên hoặc trong những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsu Christ đã mở miệng ra lầm bầm, oán trách, nghi ngờ, thậm chí phán xét Đức Chúa Trời, cho rằng Ngài là Đấng biết sự cuối cùng từ lúc ban đầu mà Ngài lại để cho quyền lực của ma quỷ lấn át, lừa dối, gây ra những sự đau khổ cho loài người và để cho chiến tranh xảy ra, mà Ngài cũng không giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi sự tàn sát của Đức quốc xã...!

Trở lại với Lời của Đức Chúa Trời chép về công việc của Đức Giê-Hô-Va trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, chúng ta thấy Lời Chúa chép về công việc đầu tiên được làm trong ngày thứ Sáu, đó là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.** (Sáng thế ký 1:26-27)

Khi chúng ta đã chấp nhận Đức Chúa Jêsu Christ là Đấng cứu chuộc mình, điều đó có nghĩa là chúng ta thuộc về Ngài và chúng ta sẽ được trở nên con cái Đức Chúa Trời, nếu chúng ta bám chặt lấy, giữ chặt lấy và sở hữu lấy Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, như nhánh nho được tháp vào gốc nho thật vậy, bấy giờ, huyết nho sẽ từ gốc nho thật đó khiến cho linh hồn chúng ta được sanh ra các trái cho Ngài, nghĩa là chúng ta sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà nhận được lại những sự mà A-đam thứ nhất đã làm mất bởi tội lỗi của người.

Sự bám chặt lấy, giữ chặt lấy và sở hữu lấy Lời của Đức Chúa Trời không phải là sự người ta hô khẩu hiệu,

nhưng là sự thực hành đức tin của mình vào mọi Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh.

Thực hành đức tin đây có nghĩa là: *Tôi tin nên tôi nói, tôi nói theo Lời của Đức Chúa Trời và tôi tin, mặc dù theo trí khôn của xác thịt, tôi chưa thể hiểu được, nhưng tôi sẽ cầu xin Đức Thánh-Linh ban cho tôi sự hiểu biết như Ngài đã hứa rằng, khi tôi hết lòng trở lại với Ngài, thì Ngài sẽ đổ Thần Linh của Ngài trên tôi và Ngài sẽ khiến tôi biết các Lời của Ngài. Tôi tin rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán bất kỳ điều gì cho loài người, thì đó là điều Ngài sẽ làm, để loài người sẽ nhờ đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời, dù những Lời đó sẽ tạo nên những sự mà xác thịt của loài người vì thiếu hiểu biết mà chưa nhận biết đó là tốt lành, nhưng vì Danh của Ngài là Giê-hô-va vạn quân, Ngài là Đấng tốt lành, thì tôi vẫn tin quyết rằng, công việc của Ngài sẽ khiến cho tâm linh tôi được sự sống lại và sự sống đời đời, còn đối với xác thịt của tôi sẽ nhờ công việc của Đức Giê-Hô-Va mà nó được sửa trị và được cắt bì lòng, hầu cho nó không còn kiêu ngạo nữa, nhưng sẽ chịu vâng phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.*

Đức Giê-Hô-Va đã phán thì Ngài sẽ làm trọn điều Ngài đã phán mà không cần phải hỏi xem loài người có chấp nhận công việc của Ngài hay không. Khi Đức Giê-Hô-Va đã phán điều gì, ấy không phải là Ngài thử xem loài người có phản ứng như thế nào, nhưng ấy là Ngài sẽ làm thành công việc mà Ngài đã phán ra và công việc của Đức Giê-Hô-Va mãi mãi sẽ như Lời Ngài đã phán và được chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 8:22: Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Ê-sai 55:6-13: Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻo ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống rỗng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán ra khỏi miệng Ngài đều mang một mục đích như Ê-sai 55 câu 10 đến câu 13, đó là Lời của Đức Giê-Hô-Va sẽ bỏ lại sức cho tâm linh loài người và dắt dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm để đưa loài người đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.

Trong cuộc sống của xác thịt, loài người luôn biết tìm kiếm kinh nghiệm của người khác để làm công việc mình cho kết quả tốt hơn, nhanh hơn và người ta sẵn sàng bỏ tiền ra để mua các sách dạy nghề, chia sẻ kinh nghiệm sống và làm việc, thế nhưng khi tin Chúa thì người ta lại sẵn sàng “lười” để mong được “ăn sẵn”!

Người ta sẵn sàng ca ngợi Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành, nhưng trong cuộc sống người ta lại tỏ ra những sự ngược lại điều họ đã công bố rằng: “tôi tin Chúa là Đấng tốt lành”. Nếu chúng ta tin Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành qua việc hô khẩu hiệu, thì Đức Chúa Trời là Đấng biết lòng dạ loài người và sự người ta công bố đó là nói theo lời truyền khẩu, chứ không phải bởi đức tin và kết quả của những người hô khẩu hiệu sẽ không thể nào kinh nghiệm được những sự tốt lành của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời sẽ không ban các ơn của Ngài cho những người chỉ nói mà không làm theo Lời Chúa. Đức Chúa Trời không cần người ta ca ngợi Ngài thì Danh Ngài đã được những công việc của Ngài ca ngợi. Khi loài người chưa được tạo nên, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm xong mọi sự cho sự sống của loài người ở trên đất này, rồi đến ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Đức Giê-Hô-Va mới tạo nên loài người theo quyết định của Ngài.

Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, khi Ngài đã phán điều gì thì Ngài sẽ làm trọn công việc đó đúng kỳ đã định của Ngài.

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Đức Giê-Hô-Va đã phán và các Thần của Ngài đã tạo nên loài người đúng như Lời Ngài đã phán và nếu chúng ta nhìn và suy gẫm kỹ Lời của Đức Giê-Hô-Va khi Ngài tạo nên loài người, thì chúng ta sẽ thấy sự tốt lành của Ngài, đó là loài người chúng ta được Đức Giê-Hô-Va tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa loài người được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời cả về bản chất và

ảnh tượng và ngay cả môi trường sống mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên dành cho loài người cũng cho chúng ta thấy Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã không tạo nên loài người chúng ta như các tạo vật khác, nhưng Ngài đã tạo nên loài người chúng ta để được làm con kế tự Ngài.

Không có một thiên sứ nào trên thiên đàng được Đức Giê-hô-Va giao cho quyền quản trị một hành tinh có sự sống như loài người chúng ta đã được Đức Giê-hô-Va tạo nên và ban cho quyền quản trị công việc do tay Ngài làm nên trên đất này.

Đức Giê-hô-Va đã phán và Ngài đã tạo nên loài người cách công khai trước các thiên sứ của Ngài và quyền lực của ma quỷ, điều đó là một sự vinh hiển mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho loài người, như Kinh-Thánh đã chép:

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đôi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài mang ý nghĩa như thế nào đối với loài người chúng ta?

Trước khi tạo nên loài người trên đất này, thì trong thiên đàng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên vô số các thiên binh, thiên sứ, được trang bị quyền phép để hầu việc Ngài và khi Đức Chúa Trời tạo nên khoảng không bên dưới thiên đàng và trong khoảng không này, ngoài các vì sao, mặt trời và mặt trăng, Đức Chúa Trời còn tạo nên trái đất và muôn vật sống trên đất mà trong muôn vật đó có loài người chúng ta, được tạo nên cách lạ lùng, khác với cách Đức Chúa Trời đã tạo nên các thiên binh và thiên sứ của Ngài trên thiên đàng.

Khi thiên sứ nào phạm tội, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán xét thiên sứ đó, nhưng không có sự giải cứu hay là sự cứu chuộc các thiên sứ đã phạm tội, vì các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng đã được tạo nên bằng hơi thở của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và họ không bị bất kỳ một sự ngăn trở nào đối với các chức năng mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên và ban cho họ, còn loài người chúng ta thì phải chịu ở trong một thân thể được nắn nên bằng bụi đất, không thể bay được và không có quyền phép như các thiên sứ và không có khả năng nhìn thấy các thần linh như thiên sứ hoặc ma quỷ, vì thế cho nên Ê-va (người nữ, vợ của A-đam) đã không biết lời của con rắn đã nói với mình là đến từ Sa-tan và khi A-đam tiếp nhận trái (mà Đức Giê-hô-Va đã cấm ăn) do Ê-va đưa cho đó là công việc đến từ mưu chước của ma quỷ, vì A-đam đã không biết Sa-tan đã lừa dối Ê-va và vì A-đam đã không tỉnh thức trước mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên A-đam đã trở thành nạn nhân của Sa-tan, và bởi đó mà dòng dõi ra từ A-đam cũng tự nhiên trở thành nạn nhân của Sa-tan nữa.

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán xét A-đam, Ngài đã phán rằng: **“Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sạch vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 3:17-19)

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên khi Ngài phán xét các thiên sứ thể nào, thì Ngài cũng phán xét A-đam thể đó, vì thế cho nên cả A-đam và Ê-va đều không được cứu rỗi và không được sự tha thứ, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với họ về việc nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó thì chắc chắn sẽ chết và bởi vì hoàn cảnh cùng môi trường sống của loài người lúc bấy giờ, loài người cũng như các thiên sứ ở trên thiên đàng đã không bị thiếu thốn hay gặp bất kỳ một sự khó khăn nào đe dọa sự sống của họ đến nỗi họ phải vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời để giữ cho sự sống mình, vì thế cho nên hành vi phạm tội của Ê-va và A-đam là không thể chấp nhận được.

Còn đối với dòng dõi ra từ A-đam thì được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho giá cứu chuộc, vì họ đã bị

bán cho tội lỗi từ khi còn ở trong bụng mẹ, chứ không phải bởi ý riêng của một người nào mà người ấy phải bị bán cho tội lỗi. Ngay cả sự cứu rỗi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người cũng có điều kiện nữa, đó là loài người ra từ A-đam phải trả một giá cho được sự cứu rỗi sự sống mình, đó là người ta phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, đó là sự công bình của Đức Chúa Trời mà không có một quyền lực nào có thể chống nghịch được.

Nói **sự cứu rỗi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là công bình** ấy là vì A-đam đã tiếp nhận mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhưng người đã không vâng giữ, không làm theo mạng lệnh của Ngài, nên A-đam và Ê-va đều phải chết. Cũng một nguyên tắc đó, bất kỳ người nào (**ra từ A-đam**) mà không tiếp nhận, không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh cùng không vâng giữ và làm theo các điều răn của Đức Chúa Trời thì người đó cũng phải chết như A-đam và Ê-va vậy.

Để cứu rỗi loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trước hết thi hành sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và trong sự giải cứu này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành sự công bình của Ngài mà không hề có sự tây vị dân Y-sơ-ra-ên. Sự công bình đó là Đức Giê-Hô-Va đã sai Môi-se và A-rôn vào trong xứ Ê-díp-tô để gặp Pha-ra-ôn và tỏ cho Pha-ra-ôn biết quyết định của Đức Giê-Hô-Va đối với xứ Ê-díp-tô và với dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng Pha-ra-ôn đã không chấp nhận quyết định của Đức Giê-Hô-Va, vì người không tin có Đức Chúa Trời và không biết Đức Giê-Hô-Va là ai. Đức Giê-Hô-Va đã qua Môi-se và A-rôn mà tỏ cho Pha-ra-ôn biết Ngài với những phép lạ được tỏ ra bởi Môi-se, nhưng Pha-ra-ôn vẫn cứng lòng không chịu buông tha dân Y-sơ-ra-ên cho được tự do. Bởi sự cứng lòng của Pha-ra-ôn mà Đức Giê-Hô-Va buộc phải tỏ ra quyền phép lớn của Ngài, là quyền phép mà không có một thần nào có thể làm được, để chứng tỏ Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Môi-se đã tỏ cho Pha-ra-ôn biết. Ngay cả khi Pha-ra-ôn đã chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, người lại thay đổi ý mà cố tình đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên hòng bắt dân Y-sơ-ra-ên lại để làm tôi mọi cho mình và hành động đó của Pha-ra-ôn đã chứng minh người cố tình chống nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và bởi cố đó mà chính Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người phải bị nước biển Đỏ vùi chết, chứ không phải vì Đức Giê-Hô-Va tây vị dân Y-sơ-ra-ên mà tiêu diệt Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người.

Vì loài người là công việc do Đức Giê-Hô-Va làm ra và là sản nghiệp của Đức Chúa Trời nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có toàn quyền cứu rỗi họ theo Luật pháp công bình của Ngài mà sự cứu rỗi đó không phải là dành cho loài người xác thịt, nhưng là cho tâm linh của loài người mà tâm linh của loài người là được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Mặc dầu vậy, chỉ những tâm linh nào nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va mà trở dậy, bắt thân thể xác thịt mình phải sống và làm theo các mạng lệnh cùng vâng giữ các điều răn của Đức Giê-Hô-Va, thì tâm linh đó mới nhận được sự cứu rỗi mà thôi.

Vì sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần trách nhiệm được giao, là họ phải dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết mà vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Vì dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận được những sự dạy dỗ đúng và đầy đủ ý nghĩa cùng giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ qua Môi-se, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không có sức để noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và họ đã không thể thắng được những sự cám dỗ của tội lỗi, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã quyết định thay đổi luật của việc lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó được vững lập.

Vì Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người đó chính là con đường cứu chuộc loài người vì thế cho nên Luật pháp đó phải được tôn trọng và được vững lập, nên Đức Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này đúng theo Luật pháp công bình của Ngài, đó là Con một của Đức Chúa Trời phải được sanh ra trong xác thịt của loài người theo Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ phải được sanh ra trong dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là trong dòng dõi của Áp-ra-ham. Vì sự cứu rỗi phải được thi hành đúng theo mạng lệnh đầu tiên mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai, đó là: **“Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho**

ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.” (Xuất Ê-díp-tô ký 19:3-6)

Phần quan trọng nhất mà mọi người tin Chúa phải nhận biết, đó là: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Con một Ngài để dắt dẫn những người nào tin đến Danh Ngài ra khỏi nơi tối tăm (*mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng*) đến nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài (*là bóng về thiên đàng*) và sự hy sinh, đổ huyết của Con một Đức Chúa Trời trên thập tự giá là giá cứu chuộc linh hồn của những người được chuộc bởi huyết của Con một Đức Chúa Trời, là chiến con của Đức Chúa Trời chí cao.

Đức Chúa Jêsus Christ không chỉ là con đường và là giá cứu chuộc linh hồn của chúng ta mà Ngài còn là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo Ban Mên-chi-xê-đéc và chính Ngài là Đấng bảo lãnh chúng ta cho được hưởng một Giao-ước mới của Đức Chúa Trời, mà trong Giao-ước đó, chúng ta được gọi là dân thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, được làm con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ. Chừng đó chúng ta mới thật sự được mặc lại người mới, là người được dựng nên mới theo ý muốn từ lúc ban đầu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 3:31-36: Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Hê-bơ-rơ 2:1-18: Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trể nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm tội sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, dâng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được sự cứu chuộc là sự tha tội và thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được trở nên giống như Ngài, đó là được quyền đồng với Ngài cai trị công việc do tay

Chúa dựng nên trên đất này, mà muôn vật đã được dựng nên đó đều là bóng của những sự ở trên trời.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đầy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà những người được cứu chuộc bởi huyết Ngài sẽ được nhận lãnh những sự vốn thuộc về mình, là những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất, đó là điều quan trọng nhất và là nền tảng của sự sống đời đời, là những sự mà nếu không phải Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho thì chẳng có một người nào có thể có được, đó là tiêu chuẩn mà mọi người tin Chúa phải đạt được thông qua đức tin và sự vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tội tử Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy đầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đối diện với Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà Lời của Đức Chúa Trời là con đường cứu rỗi dành cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo Quyết định của Vua Công Bình (*Mên-chi-xê-déc có nghĩa là Vua Công Bình*), là tiêu chuẩn thánh mà những người được cứu chuộc phải đạt tới tiêu chuẩn đó.

Vì bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã không dịch đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, nên khi chúng ta đọc đến các chữ **cờ xí** hay là chữ **ngọn cờ**, thì trong tiếng Hê-bơ-rơ chép là **דגל** - **degel**, có nghĩa là **tiêu chuẩn**.

Dân số ký 1:52: **Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình.**

Dân số ký 2:2: **Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng trại gần bên ngọn cờ mình, ở dưới bảng hiệu của tông tộc mình, đối ngang nhau vây chung quanh hội mạc.**

Dân số ký 2:3: **Trại quân Giu-đa sẽ đóng tại hướng đông, về phía mặt trời mọc, với ngọn cờ và những đội ngũ của mình. Quan trưởng của người Giu-đa là Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp;**

Dân số ký 2:10: **Ngọn cờ của trại quân Ru-bên và những đội ngũ mình, phải đóng về hướng nam. Quan**

trưởng của người Ru-bên là Ê-li-su, con trai của Sê-đêu;

Dân số ký 2:18: Ngọn cờ của trại quân Êp-ra-im và những quân đội người phải đóng về hướng tây; quan trưởng của người Êp-ra-im là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút;

Dân số ký 2:25: Ngọn cờ của trại quân Đan và những quân đội họ phải đóng về hướng bắc. Quan trưởng của người Đan là A-hi-ê-xe, con trai của A-mi-sa-đai;

Dân số ký 10:14: Ngọn cờ của trại quân Giu-đa, tùy theo các đội ngũ mình, đi trước. Na-ha-sôn, con trai A-mi-na-đáp, thống lãnh quân đội Giu-đa.

Dân số ký 10:18: Kế đó, ngọn cờ của trại quân Ru-bên ra đi, tùy theo các đội ngũ mình. Ê-lít-su, con trai Sê-đêu, thống lãnh quân đội Ru-bên.

Dân số ký 10:22: Đoạn, ngọn cờ của trại quân con cháu Êp-ra-im ra đi, tùy theo đội ngũ mình. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút, thống lãnh quân đội Êp-ra-im.

Dân số ký 10:25: Rốt lại, ngọn cờ của trại quân Đan ra đi, tùy theo các đội ngũ mình; nó làm hậu binh của các trại quân khác. A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai, thống lãnh quân đội Đan.

Các chữ **ngọn cờ**- **standard**^{H1714} chép trong các câu trên, đó là cùng một chữ גִּדְּלָהּ - **degel**, số 1714 ra từ chữ גִּדְּלָהּ - **dagal**, số 1713 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiêu chuẩn, biểu ngữ, ngọn cờ, để nhìn, để làm cho người ta để ý đến, lãnh tụ, người đứng đầu, trọng yếu, cơ bản, chính*,

Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên là tiêu chuẩn thánh và dân Y-sơ-ra-ên cũng như tất cả những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì những người đó phải vâng giữ và làm theo Luật pháp, là tiêu chuẩn thánh của Đức Giê-Hô-Va, để nhờ quyền phép của tiêu chuẩn đó mà người tin Chúa được trở nên giống như Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn, là bản tánh, là Danh của Đức Giê-Hô-Va.

Khi dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-Hô-Va giải cứu và khi họ trở lại với Đức Giê-Hô-Va, vâng phục và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì quyền lực của ma quỷ sẽ dùng những dân tộc ngoại bang tấn công dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng tiêu chuẩn thánh của Ngài (*mà Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va là tiêu chuẩn thánh*) để đánh bại kẻ thù nghịch của Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 59:1-21: Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lăm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, mưu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ áp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giáp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trúa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, mưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm:

sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Bản King James version chép câu 19 trên như sau: *So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.*

Có nghĩa là: *Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây và sự vinh hiển của Ngài từ phương mặt trời mọc. Khi kẻ thù nghịch sẽ kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn chống lại hắn.*

Chữ mà Bản King James version chép là standard trong câu 19 trên, đó là chữ ִנְּוּ -nuwc, số 5127 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giương cao một tiêu chuẩn, mẫu mực, cờ hiệu, khiến kẻ thù phải bỏ chạy, phải chạy trốn, khiến cho phải biến mất, phải biến đi.*

Khi Sa-tan cám dỗ Đức Chúa Jê-sus tại nơi đồng vắng, Chúa Jê-sus đã phán Lời của Đức Chúa Trời và Sa-tan đã phải bỏ đi.

Ma-thi-ơ 4:8-11: Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thấy mọi sự nầy. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Chúng ta thấy có hai phần trong công việc này mà phần thứ nhất là: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên thân thể (là cái khung, cái bình, cái khuôn, là hình dạng) bằng bụi đất cho loài người (A-đam) rồi Ngài hà sanh khí của Ngài vào trong lỗ mũi của thân hình đó, thì loài người trở nên một loài sanh linh.

Khi phần thứ nhất đã được hoàn thành thì bấy giờ Đức Giê-hô-va mới làm trọn phần còn lại là phần mà Đức Giê-hô-va không cho chúng ta biết công việc này là như thế nào, nhưng Lời Chúa có chép rằng *after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}*. Nghĩa là *sau khi loài người đã được trở giống như Đức Chúa Trời thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mới ban cho họ* (số nhiều) *quyền lực thống trị, quyền thế, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, quyền chinh phục, quyền bắt phải khuất phục, quyền phép vượt trội hơn loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.*

Đây là một nguyên tắc thánh trải khắp các thời đại cho đến khi kế hoạch cứu chuộc loài người đã được hoàn thành, như Lời Chúa đã phán: “*Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.*” (Sáng thế ký 8:22)

Tất cả mọi người tin Chúa sẽ phải tuân theo tiêu chuẩn này, vì Lời của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn thánh

dành cho loài người, nghĩa là những người tin Chúa phải tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết để vâng giữ và làm theo, hầu cho những người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên người mới, là người được đổi ra mới theo ảnh tượng của Đấng đã tạo dựng nên mình và nhờ Ngài mà người tin Chúa mới đạt đến sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời cách đầy trọn.

Cô-lô-se 3:1-10: **Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng; bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đang đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.**

Người tin Chúa chỉ có thể được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi và được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước Ngài, khi tâm linh của người ấy được phục hồi theo tiêu chuẩn thánh trong Danh của Đức Giê-hô-Va, bấy giờ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban các ơn của Ngài cho tâm linh đó để quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình cùng quản trị những công việc do tay Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trên đất này.

Giăng 1:11-18: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trỗi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Vả, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Mác 16:15-19: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hề đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.**

Ê-phê-sô 4:4-13: **Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trồng cấy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vãn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy dẫy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm người giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Hết phần 11:I